

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2017/HSST

Ngày 23/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN**

Với Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa Phiên toà: Ông Hoàng Văn Cường.
- Các hội thẩm nhân dân: Ông Lữ Văn Thành và ông Lê Hồng Thái.
- Thư ký Toà án ghi biên bản Phiên toà: Bà Vy Phương Thảo - Cán bộ toà án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An tham gia Phiên toà ông Trần Văn Hội. Chức vụ - kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2017/HSST ngày 18 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Võ Thị N.

Sinh ngày 13 tháng 8 năm 1989. Tại huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản C, xã T, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

Trình độ văn hoá: 4/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không.

Con ông Võ Văn L (Đã chết) và con bà Lữ Thị V, sinh năm 1964 .

Chồng: Lê Hồng K, sinh năm 1986 (Đã ly hôn)

Con: có 01 con, sinh năm 2008.

Tiền sự: Không

Tiền án: có 01 tiền án: Ngày 28 tháng 02 năm 2014, bị Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 08 tháng 5 năm 2015 chấp hành xong án phí, ngày 15 tháng 01 năm 2016 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28 tháng 3 năm 2017 đến nay (Có mặt tại Phiên tòa).

NHẬN THẤY

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương truy tố bị cáo Võ Thị N về hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 12 giờ ngày 28 tháng

3 năm 2017, Võ Thị N gọi điện thoại cho anh Nguyễn Văn Ph (sinh năm 1985, trú tại khối H, thị trấn Hòa B huyện T, tỉnh Nghệ An) làm nghề lái xe taxi đến quán cà phê Anh Em (ở khối H, thị trấn B, huyện T, tỉnh Nghệ An) chở N đi vào xã Y Anh Ph đồng ý và điều khiển xe taxi biển kiểm soát 37A - 346. xx đến chở N vào xã Y. Sau đó, Võ Thị N yêu cầu anh Ph chở N đến đồi Dốc Kẽm thuộc bản X, xã Y huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An với mục đích tìm mua ma túy về sử dụng (N không nói cho anh P biết mục đích đi tìm mua chất ma túy). Đến nơi, N xuống xe bảo anh Ph đi đâu đó một lúc, khi nào xong việc N sẽ gọi, rồi đi bộ một mình lên đồi dốc Kẽm tìm mua ma túy. Lên đến nơi, N gặp và mua của một người đàn ông (không rõ tên và địa chỉ) một gói ma túy (được quấn bằng băng dính màu đen) với số tiền 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng). Mua được chất ma túy, N cầm gói ma túy vừa mua được trong tay phải đi bộ xuống đồi và gọi điện thoại cho anh Nguyễn Văn Ph đến chở về. Đến khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày, khi anh Ph chở Võ Thị N về đến bản H, xã Y, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An thấy Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An yêu cầu dừng xe, thì Võ Thị N đã ném gói ma túy ra ngoài cửa kính xe taxi. Công an đã phát hiện thu giữ gói ma túy do N ném ra ngoài cách bánh sau bên phải xe taxi khoảng một mét. Qua kiểm tra thấy gói ma túy mà N ném ra bên trong có một gói được gói bằng bao Pôtylen màu vàng chứa tinh thể rắn màu trắng; Một gói được gói bằng bao Pôtylen màu đen bên trong chứa chất bột màu trắng; Một gói được gói bằng bao Pôtylen màu xanh bên trong chứa hai trăm viên nén màu hồng và một gói được gói bằng bao Pôtylen màu xanh bên trong chứa một trăm chín mươi tư viên nén màu hồng. Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đưa N cùng tang vật vụ án về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Yên Hòa, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng.

Biên bản mở niêm phong cân xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại của Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An xác định: Số tinh thể màu trắng ký hiệu M1 thu giữ của Võ Thị N có trọng lượng là 0,69 (không phẩy sáu mươi chín) gam; chất bột màu trắng ký hiệu M2 thu giữ của Võ Thị N có trọng lượng là 0,48 gam (Không phẩy bốn mươi tám); số viên nén màu hồng ký hiệu M3, M4 thu giữ của Võ Thị N có tổng trọng lượng là 39,4 (Ba mươi chín phẩy bốn) gam.

Kết luận giám định số: 407/KL - PC54 (MT), ngày 09 tháng 4 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu tinh thể màu trắng thu giữ của Võ Thị N ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy tổng hợp (Methamphetamine); Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Võ Thị N ký hiệu M2 gửi giám định gửi giám định là ma túy (Heroin); Các mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Võ Thị N ký hiệu M3 và M4 gửi giám định đều là ma túy tổng hợp (Methamphetamine)”.

Bản cáo trạng số 73/VKS-HS ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đã truy tố Võ Thị N về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại Phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đã đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây nên, giữ nguyên quan điểm đã truy tố đồng thời đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Võ Thị N mức án từ 8 năm đến 8 năm 6 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ vào tài liệu đã được thẩm tra tại Phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại Phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, và người làm chứng, cùng vật chứng thu giữ.

XÉT THÁY

Tại Phiên toà sơ thẩm hôm nay bị cáo Võ Thị N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo tại Phiên toà hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ mà cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng, bản kết luận điều tra, bản cáo trạng. Trên cơ sở đó hội đồng xét xử xác định được hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Vào khoảng 18 giờ 40 phút ngày 28 tháng 3 năm 2017, tại bản H, xã Y, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An), Võ Thị N đã có hành vi tàng trữ trái phép 40,09 (*bốn mươi phẩy không chín*) gam ma túy tổng hợp (*Methamphetamine*) và 0,48 (*Không phẩy bốn mươi tám*) gam Hêrôin nhằm mục đích sử dụng. Tỷ lệ phần trăm của 40,09 gam ma túy tổng hợp là 40,09%, tỷ lệ phần trăm của 0,48 gam Hêrôin là 1,6%. Tổng phần trăm của hai chất ma túy là 41,69% <100%.

Như vậy hành vi của bị cáo Võ Thị N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Chính vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đã truy tố bị cáo Võ Thị N theo tội danh và Điều luật, viện dẫn ở trên là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

Xét về tính chất vụ án: Đây là vụ án rất nghiêm trọng bởi hành vi phạm tội của bị cáo phạm vào khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự, điều luật có khung hình phạt tù từ 7 năm đến 15 năm. Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật để chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương, vì ma túy đặc biệt là hêrôin

chất gây nghiện rất cao, gây nguy hại cho sức khỏe con người, làm ảnh hưởng xấu mọi mặt của đời sống xã hội, vì lẽ đó mà nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng ma túy dưới bất cứ hình thức nào đều bị coi là bất hợp pháp và bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Xét nhân thân bị cáo thấy rằng: Bị cáo Võ Thị N sống vùng sâu, vùng xa của tỉnh Nghệ An nên hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế. Sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra và tại Phiên tòa bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải với tội lỗi của mình. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Đồng thời cần áp dụng khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015 và Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 theo hướng có lợi cho bị cáo trước khi Bộ luật hình sự 2015 có hiệu lực để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt thể hiện sự khoan hồng của nhà nước ta mà cải tạo mình thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, ngày 28 tháng 02 năm 2014, bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo chưa được xóa án tích đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật và cần cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Võ Thị N. Do Võ Thị N không biết tên và địa chỉ của người đàn ông này nên cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với Nguyễn Văn Ph là người lái xe taxi đã chở Võ Thị N đi mua ma túy do anh Ph không biết việc Võ Thị N đi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy trong người nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Về vật chứng của vụ án: 0,48 gam Hêrôin và 40,09 gam Ma túy tổng hợp là vật cấm lưu hành không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 194 Bộ luật hình sự lẽ ra cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, song xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, khó có khả năng thi hành nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo: Võ Thị N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Áp dụng: Điểm o khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Võ Thị N 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2017.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiêu hủy vật chứng vụ án là Hêrôin và Ma túy tổng hợp (Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19.7.2017 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An).

- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án và Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự buộc bị cáo Võ Thị N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An yêu cầu xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/8/2017./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NA.
- VKS H. Tương Dương .
- Công an H.Tương Dương .
- Bị cáo, Trại tạm giam.
- Sở Tư Pháp Nghệ An
- Chi cục Thi hành án dân sự Tương Dương
- Lưu sổ sơ ; Lưu VPTA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa Phiên tòa

Hoàng Văn Cường